

Họ, tên thí sinh:**Mã đề thi 316****Số báo danh:**

Câu 1: Ngày 8 - 9 - 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh thành lập Nha Bình dân học vụ để thực hiện nhiệm vụ gì?

- A. Khai giảng các bậc học.
B. Cải cách giáo dục.
C. Chống giặc dốt.
D. Bỏ tục văn hóa.

Câu 2: Nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Nam được Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7 - 1973) xác định là gì?

- A. Giải phóng miền Nam trong năm 1975.
B. Tiến hành cuộc cách mạng ruộng đất.
C. Tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
D. Chỉ đấu tranh chính trị để thống nhất đất nước.

Câu 3: Từ năm 1952 đến năm 1960, tình hình kinh tế Nhật Bản như thế nào?

- A. Cơ bản được phục hồi.
B. Bước đầu suy thoái.
C. Có bước phát triển nhanh.
D. Phát triển xen lẫn suy thoái.

Câu 4: Giai cấp công nhân Việt Nam có mối quan hệ gắn bó mật thiết nhất với lực lượng xã hội nào?

- A. Tiểu tư sản.
B. Nông dân.
C. Tiểu thương.
D. Thợ thủ công.

Câu 5: Cuộc khởi nghĩa nào dưới đây thuộc phong trào Cần vương ở Việt Nam cuối thế kỷ XIX?

- A. Yên Thế.
B. Yên Bái.
C. Thái Nguyên.
D. Hương Khê.

Câu 6: Một trong những hệ quả tích cực của toàn cầu hóa là

- A. giải quyết triệt để những bất công xã hội.
B. giải quyết căn bản sự phân hóa giàu nghèo.
C. giúp các nước giữ nguyên cơ cấu kinh tế.
D. thúc đẩy sự phát triển của lực lượng sản xuất.

Câu 7: Năm 1949, Liên Xô đạt được thành tựu khoa học - kỹ thuật nào dưới đây?

- A. Đưa con người lên thám hiểm Mặt Trăng.
B. Phóng tàu vũ trụ Phương Đông.
C. Chế tạo thành công bom nguyên tử.
D. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo.

Câu 8: Căn cứ địa cách mạng đầu tiên của Việt Nam trong giai đoạn 1939 - 1945 là

- A. Bắc Kạn.
B. Bắc Sơn - Võ Nhai.
C. Thái Nguyên.
D. Tân Trào - Tuyên Quang.

Câu 9: Nhiệm vụ cấp thiết của cách mạng Việt Nam sau Đại thắng mùa Xuân 1975 là gì?

- A. Hoàn thành cải cách ruộng đất và triệt để giảm tô.
B. Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.
C. Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt lãnh thổ.
D. Thực hiện ngay công cuộc đổi mới đất nước.

Câu 10: “Đánh đuổi giặc Pháp, khôi phục nước Việt Nam, thành lập nước Cộng hòa Dân quốc Việt Nam” là

- A. chủ trương của Việt Nam Quang phục hội.
B. mục đích của phong trào Đông du.
C. chủ trương của Hội Duy tân.
D. mục đích của phong trào Duy tân.

Câu 11: Tháng 3 - 1921, Đảng Bôn-sê-vich quyết định thực hiện Chính sách kinh tế mới (NEP) ở nước Nga trong bối cảnh

- A. đã hoàn thành nhiệm vụ công nghiệp hóa.
B. nền kinh tế quốc dân bị tàn phá nghiêm trọng.
C. quan hệ sản xuất phong kiến vẫn thống trị.
D. đã hoàn thành tập thể hóa nông nghiệp.

Câu 12: Năm 1953, thực dân Pháp gặp khó khăn nào trong cuộc chiến tranh xâm lược ở Việt Nam?

- A. Bước đầu để mất quyền chủ động.
B. Bị Mỹ ép kết thúc chiến tranh.
C. Vùng chiếm đóng bị thu hẹp.
D. Mỹ cắt giảm nguồn viện trợ.

Câu 13: Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ký với Chính phủ Pháp bản Hiệp định Sơ bộ (6 - 3 - 1946) nhằm

- A. buộc Pháp phải thừa nhận Việt Nam là một quốc gia dân chủ.
- B. tạo điều kiện để quân Đồng minh vào giải giáp quân đội Nhật.
- C. buộc Pháp phải thừa nhận Việt Nam là một quốc gia độc lập.
- D. tránh việc cùng lúc phải chống lại nhiều thế lực ngoại xâm.

Câu 14: Một trong những nguyên nhân thất bại của phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam những năm đầu thế kỷ XX là

- A. phong trào còn mang nặng tính tự phát.
- B. chưa sử dụng nhiều phương pháp đấu tranh.
- C. không gắn cứu nước với canh tân đất nước.
- D. thiếu sự lãnh đạo của một giai cấp tiên tiến.

Câu 15: Biểu hiện nào dưới đây **không** phản ánh đúng xu thế phát triển của thế giới từ khi Chiến tranh lạnh chấm dứt đến năm 2000?

- A. Các quốc gia đều tập trung lấy phát triển kinh tế làm trọng điểm.
- B. Hòa bình, hợp tác và phát triển là xu thế chủ đạo của thế giới.
- C. Các nước lớn điều chỉnh quan hệ theo hướng đối thoại, thỏa hiệp.
- D. Trật tự thế giới đơn cực được xác lập trong quan hệ quốc tế.

Câu 16: Trong chiến dịch Hồ Chí Minh (1975), địa bàn tác chiến của các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam là

- A. nông thôn.
- B. rừng núi.
- C. đô thị.
- D. trung du.

Câu 17: Xu hướng bạo động và xu hướng cải cách trong phong trào yêu nước và cách mạng ở Việt Nam những năm đầu thế kỷ XX đều

- A. không bị động trông chờ vào sự giúp đỡ từ bên ngoài.
- B. xuất phát từ truyền thống yêu nước của dân tộc.
- C. có sự kết hợp nhiệm vụ chống đế quốc và phong kiến.
- D. do giai cấp tư sản khởi xướng và lãnh đạo.

Câu 18: Nguyên nhân sâu xa dẫn đến cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945) là gì?

- A. Chính sách theo “chủ nghĩa biệt lập” của Mỹ và Anh.
- B. Các thế lực phát xít lên cầm quyền ở một số nước Âu - Mỹ.
- C. Mâu thuẫn gay gắt giữa phe Đồng minh với phe phát xít.
- D. Quy luật phát triển không đồng đều của chủ nghĩa tư bản.

Câu 19: Thời cơ “ngàn năm có một” để nhân dân Việt Nam tổng khởi nghĩa giành chính quyền năm 1945 kết thúc khi

- A. quân Đồng minh vào Đông Dương giải giáp quân đội Nhật.
- B. Nhật cùng thực dân Anh chống phá chính quyền cách mạng.
- C. thực dân Pháp bắt đầu nỗ lực xâm lược trở lại Việt Nam.
- D. Nhật giao Đông Dương cho quân Trung Hoa Dân quốc.

Câu 20: Nội dung nào **không** phản ánh đúng âm mưu của Mỹ ở Đông Dương trong những năm 1951 - 1954?

- A. Đưa quân đội tham chiến trực tiếp.
- B. Từng bước thay chân quân Pháp.
- C. Ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội.
- D. Quốc tế hóa cuộc chiến tranh Đông Dương.

Câu 21: Trong bối cảnh Hiệp ước Hoa - Pháp được ký kết (tháng 2 - 1946), Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thực hiện chủ trương gì?

- A. Chiến đấu chống thực dân Pháp và quân Trung Hoa Dân quốc.
- B. Hòa với thực dân Pháp để đánh quân Trung Hoa Dân quốc.
- C. Hòa hoãn và nhân nhượng có nguyên tắc với thực dân Pháp.
- D. Phát động toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Câu 22: Một trong những tác động của phong trào giải phóng dân tộc đối với quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. làm xuất hiện xu thế hòa hoãn Đông - Tây ở châu Âu.
- B. góp phần làm đảo lộn chiến lược toàn cầu của Mỹ.
- C. buộc Mỹ phải chấm dứt Chiến tranh lạnh với Liên Xô.
- D. tạo cơ sở hình thành các liên minh kinh tế - quân sự.

Câu 23: Nội dung nào dưới đây là điểm khác nhau giữa Luận cương chính trị tháng 10 - 1930 của Đảng Cộng sản Đông Dương với Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Xác định giai cấp lãnh đạo.
- B. Xác định phương pháp đấu tranh.
- C. Chủ trương tập hợp lực lượng cách mạng.
- D. Đề ra phương hướng chiến lược.

Câu 24: Nội dung đổi mới về kinh tế ở Việt Nam (từ tháng 12 - 1986) và Chính sách kinh tế mới (NEP, 1921) ở nước Nga có điểm tương đồng là

- A. xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần có sự quản lý của nhà nước.
- B. xây dựng kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, kiểm soát bằng pháp luật.
- C. ưu tiên phát triển công nghiệp nặng và giao thông vận tải.
- D. thay chế độ trưng thu lương thực thừa bằng thuế lương thực.

Câu 25: Hiệp ước Patonôt (1884) được ký kết giữa triều đình nhà Nguyễn với thực dân Pháp là mốc đánh dấu

- A. các vua nhà Nguyễn hoàn toàn đầu hàng thực dân Pháp.
- B. thực dân Pháp thiết lập xong bộ máy cai trị ở Việt Nam.
- C. thực dân Pháp căn bản hoàn thành công cuộc bình định Việt Nam.
- D. thực dân Pháp căn bản hoàn thành công cuộc xâm lược Việt Nam.

Câu 26: Nét nổi bật về nghệ thuật chỉ đạo chiến tranh cách mạng của Đảng Lao động Việt Nam trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 là

- A. lựa chọn đúng địa bàn và chủ động tạo thời cơ tiến công.
- B. đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên chiến tranh cách mạng.
- C. kết hợp tiến công và khởi nghĩa của lực lượng vũ trang.
- D. kết hợp đánh thẳng nhanh và đánh chắc, tiến chắc.

Câu 27: Trong quá trình thực hiện chiến lược toàn cầu từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 2000, Mỹ đạt được kết quả nào dưới đây?

- A. Trực tiếp xóa bỏ hoàn toàn chế độ phân biệt chủng tộc.
- B. Làm chậm quá trình giành thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc.
- C. Duy trì vị trí cường quốc số một thế giới trên tất cả các lĩnh vực.
- D. Duy trì sự tồn tại và hoạt động của tất cả các tổ chức quân sự.

Câu 28: Những chuyên biến về kinh tế, xã hội ở Việt Nam trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897 - 1914) của thực dân Pháp đã

- A. tạo điều kiện cho sự hình thành khuynh hướng cứu nước mới.
- B. giúp các sĩ phu phong kiến chuyển hẳn sang lập trường tư sản.
- C. thúc đẩy phong trào công nhân bước đầu chuyển sang tự giác.
- D. làm cho tầng lớp tư sản Việt Nam trở thành một giai cấp.

Câu 29: Trong cuộc Tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954, quân đội và nhân dân Việt Nam thực hiện kế sách gì để đối phó với kế hoạch Nava?

- A. Lừa địch để đánh địch.
- B. Đánh điểm, diệt viện.
- C. Điều địch để đánh địch.
- D. Đánh vận động và công kiên.

Câu 30: Trong thời kỳ 1954 - 1975, đâu là một trong những nguyên nhân trực tiếp làm cho Việt Nam trở thành nơi diễn ra “sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc”?

- A. Việt Nam chịu sự chi phối của cục diện hai cực, hai phe.
- B. Mỹ chuyển trọng tâm chiến lược toàn cầu sang Việt Nam.
- C. Hiệp định Giơnevơ chia cắt Việt Nam thành hai miền.
- D. Phe xã hội chủ nghĩa ủng hộ Việt Nam chống Mỹ.

Câu 31: Sự ra đời tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO, 1949) và tổ chức Hiệp ước Vácava (1955) là hệ quả trực tiếp của

- A. các cuộc chiến tranh cục bộ trên thế giới.
- B. cuộc Chiến tranh lạnh do Mỹ phát động.
- C. xung đột vũ trang giữa Tây Âu và Đông Âu.
- D. chiến lược Ngăn đe thực tế của Mỹ.

Câu 32: Một trong những yếu tố tác động đến sự hình thành trật tự thế giới giai đoạn sau Chiến tranh lạnh là

- A. sự phát triển của các cường quốc và Liên minh châu Âu (EU).
- B. các trung tâm kinh tế - tài chính Tây Âu và Nhật Bản ra đời.
- C. tư bản tài chính xuất hiện và chi phối nền kinh tế thế giới.
- D. sự xuất hiện và ngày càng mở rộng của các công ty độc quyền.

Câu 33: Trong giai đoạn sau Chiến tranh lạnh, để xây dựng sức mạnh thực sự, các quốc gia trên thế giới đều tập trung vào

- A. hội nhập quốc tế.
- B. ổn định chính trị.
- C. phát triển quốc phòng.
- D. phát triển kinh tế.

Câu 34: Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là một cuộc cách mạng

- A. có tính dân chủ điển hình.
- B. không mang tính cải lương.
- C. chỉ mang tính chất dân tộc.
- D. không mang tính bạo lực.

Câu 35: Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng giá trị của chiến thắng Đường số 14 - Phước Long (tháng 1 - 1975) đối với việc củng cố quyết tâm và hoàn thành kế hoạch giải phóng miền Nam của Đảng Lao động Việt Nam?

- A. Trận tập kích chiến lược.
- B. Trận nghi binh chiến lược.
- C. Trận trinh sát chiến lược.
- D. Trận mở màn chiến lược.

Câu 36: Sự kiện có tính đột phá làm xói mòn trật tự hai cực Ianta là

- A. ba nước Ấn-ô-xi-a, Việt Nam, Lào tuyên bố độc lập (1945).
- B. cách mạng Cuba lật đổ được chế độ độc tài Batista (1959).
- C. thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp ở Việt Nam (1954).
- D. cách mạng dân tộc dân chủ Trung Quốc thành công (1949).

Câu 37: Trong hai cuộc kháng chiến chống đế quốc xâm lược (1945 - 1975), nhân dân Việt Nam đã giành thắng lợi bằng việc

- A. lấy lực thắng thế, lấy ít thắng nhiều về quân số.
- B. dùng sức mạnh của nhiều nhân tố thắng sức mạnh quân sự và kinh tế.
- C. dùng sức mạnh của vật chất đánh thắng sức mạnh của ý chí và tinh thần.
- D. lấy số lượng quân đông thắng vũ khí chất lượng cao.

Câu 38: Một trong những điểm chung của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc kháng chiến chống đế quốc xâm lược (1945 - 1975) ở Việt Nam là có sự kết hợp

- A. hoạt động của bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích.
- B. đấu tranh đồng thời trên ba mặt trận: quân sự, chính trị và ngoại giao.
- C. tác chiến trên cả ba vùng rừng núi, nông thôn đồng bằng và đô thị.
- D. phong trào đấu tranh ở nông thôn với phong trào đấu tranh ở thành thị.

Câu 39: Tính chất triệt để của phong trào cách mạng Việt Nam 1930 - 1931 được biểu hiện ở chỗ

- A. không ảo tưởng vào kẻ thù của dân tộc và giai cấp.
- B. diễn ra trên quy mô rộng lớn chưa từng thấy.
- C. hình thức đấu tranh phong phú và quyết liệt.
- D. lần đầu tiên có sự lãnh đạo của một chính đảng.

Câu 40: Căn cứ địa cách mạng là nơi cần có những điều kiện thuận lợi, trong đó “nhân hòa” là yếu tố quan trọng nhất. Đây là yếu tố “nhân hòa” để Nguyễn Ái Quốc chọn Cao Bằng làm nơi xây dựng căn cứ địa vào năm 1941?

- A. Có phong trào quần chúng tốt từ trước.
- B. Mọi người đều tham gia Việt Minh.
- C. Có lực lượng du kích phát triển sớm.
- D. Sớm hình thành các Hội Cứu quốc.

----- HẾT -----